TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 31 – 5 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Viết Tuấn.

2/ Bà Lê Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-HS ngày 05/5/2023, đối với bị cáo:

Ngô Thành Nh; sinh năm: 1990, tại: LA; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Ấp TTB, xã PL, huyện CG, tỉnh LA; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Quang E và bà Thái Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; sau đó, Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 chuyển Ngô Thành Nh đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi để tiếp tục điều trị bệnh (do vượt quá khả năng điều trị của đơn vị) và tại đây, Ngô Thành Nh lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (bị bắt theo Quyết định truy nã) từ ngày 28/11/2022 đến nay. (Có mặt).

- Bị hại:

Ông: Nguyễn Tấn Q, sinh năm: 1992; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: C51 VVT, phường PT, thành phố Z, tỉnh BT; chỗ ở: Số 1059/43 TQB, Phường S, Quận T, TP.HCM). (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Xã NT, huyện NH, tỉnh ND (là nhân viên của Hộ kinh doanh Uy Tín, địa chỉ: A10/5C ấp 2, xã BH, huyện BC, TP.HCM). (Vắng mặt).

2/ Bà: Huỳnh Ngọc Hồng O, sinh năm: 1992; nơi cư trú: A10/5C ấp 2, xã BH, huyện BC, TP.HCM (là chủ Hộ kinh doanh Uy Tín, địa chỉ: A10/5C ấp 2, xã BH, huyện BC, TP.HCM).

(Vắng mặt).

3/ Bà: Trần Thị Hằng, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Số 513 Tỉnh Lộ 10, phường BTDB, quận Y, TP.HCM (là nhân viên quản lý của Hộ kinh doanh Uy Tín, địa chỉ: A10/5C ấp 2, xã BH, huyện BC, TP.HCM). (Vắng mặt).

4/ Ông: Nguyễn Tấn S, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Khu phố 4, phường M, thành phố Z, tỉnh BT (đã chết vào ngày 27/11/2011).

Người đại diện theo pháp luật của ông Nguyễn Tấn S:

1/ Bà: Lê Thị D, sinh năm: 1936; nơi cư trú: Khu phố 6, phường M, thành phố Z, tỉnh BT (là mẹ ruột của ông Nguyễn Tấn S). (Vắng mặt).

2/ Bà: Nguyễn Thị Nghĩa, sinh năm: 1962; nơi cư trú: Khu phố 4, phường M, thành phố Z, tỉnh BT (là vợ của ông Nguyễn Tấn S). (Vắng mặt).

3/ Ông: Nguyễn Tấn Q, sinh năm: 1992; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: C51 VVT, phường PT, thành phố Z, tỉnh BT; chỗ ở: Số 1059/43 TQB, Phường S, Quận T, TP.HCM; là con ruột của ông Nguyễn Tấn S). (Vắng mặt).

4/ Bà: Nguyễn Thị Xuân Nhi, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Khu phố 5, phường N, thành phố Z, tỉnh BT (là con ruột của ông Nguyễn Tấn S).

(Vắng mặt).

5/ Bà: Nguyễn Thị Xuân Vy, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khu phố 4, phường M, thành phố Z, tỉnh BT (là con ruột của ông Nguyễn Tấn S).

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 4/2018, Ngô Thành Nh xin làm công cho ông Nguyễn Tấn Q và được ông Quyyển đồng ý; sau đó, ông Q cho Nh ở cùng nhà thuê tại số 1059/43 TQB, Phường S, Quận T, TP.HCM.

Vào khoảng 20 giờ, ngày 29/4/2018, ông Q giao cho Nh 01 chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13 cùng 01 cái bóp bên trong có giấy tờ xe, giấy tờ cá nhân và tiền để nhờ Nh đi mua đồ ăn cho ông Q. Do không có tiền tiêu xài, nên Nh lấy từ bóp của ông Q giấy chứng minh nhân dân của ông Q và giấy đăng ký xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13

đem đến Hộ kinh doanh Uy Tín (địa chỉ: A10/5C ấp 2, xã BH, huyện BC, TP.HCM) gặp và cầm cho ông Nguyễn Văn D (là nhân viên) được 300.000 đồng. Sau đó, Nh đem chiếc xe và cái bóp trả cho ông Q và không nói cho ông Q biết sự việc trên. Khoảng 02 ngày sau, Nh tiếp tục đến Hộ kinh doanh Uy Tín nêu trên gặp ông D xin tăng thêm số tiền cầm giấy tờ và được ông D đồng ý cho Nh tăng thêm 200.000 đồng. Vài ngày sau (không rõ ngày cụ thể), ông Q phát hiện giấy chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe bị mất, nên ông Q hỏi Nh và Nh cho biết là đã đem cầm cố lấy tiền tiêu xài và biên nhận cầm đồ đã bị thất lạc; nghe vậy, ông Q không phản ứng gì.

Đến khoảng 08 giờ, ngày 02/6/2018, Nh đem đồ đi giặt thì phát hiện biên nhận cầm đồ vẫn còn trong áo quần đã mặc. Lúc này, Nh nảy sinh ý định sẽ mượn chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13 của ông Q rồi đem đi cầm lấy tiền tiêu xài, sau đó sẽ bỏ trốn về tỉnh LA sinh sống. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 11 giờ cùng ngày, Nh gặp ông Q đưa thông tin gian dối để hỏi mượn chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13 để đi công chuyện và được ông Q đồng ý. Sau khi có được chiếc xe, Nh điều khiển xe đến Hộ kinh doanh Uy Tín nêu trên gặp và cầm chiếc xe cho ông D với giá 3.000.000 đồng. Tại đây, sau khi trừ số tiền chi phí cầm giấy chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe trước đó, Nh nhận được số tiền 2.300.000 đồng. Sau đó, Nh bỏ về tỉnh LA và tiêu xài hết số tiền nêu trên.

Ông Q không thấy Nh đem xe về trả như đã hứa với ông Q trước khi ông Q giao cho Nh chiếc xe, nên ông Q suy nghĩ có thể Nh đã đem chiếc xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Sau đó, ông Q đi tìm chiếc xe tại các tiệm cầm đồ ở khu vực gần nhà. Đến ngày 04/6/2018, ông Q phát hiện chiếc xe của mình tại Hộ kinh doanh Uy Tín nêu trên; nên đến Công an Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc.

Công an Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thu hồi vật chứng của vụ án.

Khoảng 15 giờ, ngày 05/6/2018, Nh tiếp tục đến Hộ kinh doanh Uy Tín nêu trên xin tăng thêm tiền cầm chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13. Lúc này, ông Nguyễn Văn D giữ Nh lại và thông báo cho Công an Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đến đưa Nh về trụ sở làm việc.

Tại Công an Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Thành Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Qua kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nh, xác định Ngô Thành Nh dương tính với chất gây nghiện Metamphetamine (MET). Ngày 06/6/2018, Công an Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đưa Ngô Thành Nh đi cắt cơn, giải độc tại Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 và sau đó Nh bỏ trốn trong quá trình điều trị bệnh.

Ngày 28/8/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có Kết luận định giá tài sản, xác định chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13 có trị giá là 4.560.000 đồng (bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngày 04/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Ngô Thành Nh.

Ngày 10/10/2018, Công an Quận 8 liên hệ với Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để thi hành Lệnh bắt bị can tạm giam đối với Ngô Thành Nh thì được biết Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 đã đưa Ngô Thành Nh đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi để điều trị bệnh vào ngày 18/7/2018; sau đó đến 03 giờ 50 phút, ngày 19/7/2018, Ngô Thành Nh đã bỏ trốn khỏi Bệnh viện.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định truy nã đối Ngô Thành Nh và ngày 28/11/2022, Ngô Thành Nh bị bắt theo quyết định truy nã.

Tài liệu, đồ vật, vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13, số máy: 5C64 - 405642, số khung: RLCS5C640BY405639; qua xác minh do ông Nguyễn Tấn S (là cha ruột của ông Nguyễn Tấn Q) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/11/2011, ông Nguyễn Tấn S chết và trước đó có để lại chiếc xe nêu trên cho ông Q sử dụng làm phương tiện đi lại.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Tấn Q và 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số: 86C1 – 015.13 do ông Nguyễn Tấn S đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Tấn Q chiếc xe cùng giấy đăng ký xe và giấy chứng minh nhân dân nêu trên.

Số tiền thu lợi bất chính của Ngô Thành Nh từ hành vi phạm tội là 2.800.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Tấn Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

- Phía Hộ kinh doanh Uy Tín không có yêu cầu Ngô Thành Nh bồi thường số tiền đã cầm cố.

- Những người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Tấn S cùng xác định không có tranh chấp đối với chiếc xe nêu trên và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trả lại chiếc xe cho ông Q để làm phương tiện đi lại; đồng thời, không có yêu cầu Ngô Thành Nh bồi thường dân sự.

Đối với ông Nguyễn Văn D có hành vi nhận cầm cố từ Ngô Thành Nh chiếc xe gắn máy và các giấy tờ nêu trên, nhưng do ông D không biết đây là tài sản do Nh phạm tội mà có; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh không đủ cơ sở để xử lý ông D.

* Bản cáo trạng số 34/CT–VKS–Q8, ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Thành Nh về tội "Lừa đảo chiếm

đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 174; các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Ngô Thành Nh mức án từ 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Về phần trách nhiệm dân sự: Đương sự không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết. Riêng Hộ kinh doanh Uy Tín không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.300.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã lại tài sản cho bị hại Q là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Về số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Bị cáo phải nộp lại số tiền 2.800.000 đồng để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

* Bị cáo Ngô Thành Nh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và không có ý kiến tranh luận, không bào chữa, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thành Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu.

Xét lời khai nhận của bị cáo Ngô Thành Nh phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua định giá, 01 chiếc xe gắn máy, biển số: 86C1 – 015.13 là 4.560.000 đồng (bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bị cáo Ngô Thành Nh đã bằng thủ đoạn gian dối, làm cho bị hại Nguyễn Tấn Q tin tưởng đó là sự thật, nên đã giao chiếc xe gắn máy nêu trên cho bị cáo mà không do dự và không nghi ngờ. Qua đó, bị cáo Ngô Thành Nh đã chiếm đoạt tài sản của bị hại Q và đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Ngô Thành Nh đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân của bị cáo Ngô Thành Nh: Bị cáo Nh là người nghiện ma túy, trong quá trình điều trị bệnh cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý cho bị cáo thì bị cáo đã bỏ trốn. Đồng thời, bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy nã về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (do bị cáo bỏ trốn); nên đã gây khó khăn cho quá trình tố tụng; nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo Ngô Thành Nh đã thực hiện: Bị cáo Ngô Thành Nh thực hiện hành vi phạm tội rất liều lĩnh, mặc dù trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không lớn, nhưng bằng thủ đoạn gian dối đã được bị cáo dự tính từ trước nhằm để bị hại không phát hiện ra. Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thành Nh nếu không được phát hiện ngăn chặn kịp thời thì bị cáo sẽ còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đối với những người khác, cũng với thủ đoạn tương tự như trên.

Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Ngô Thành Nh; cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định; qua đó nhằm giáo dục, răn đe bị cáo, để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra và sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cho xã hội; đồng thời, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Ngô Thành Nh là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội. Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo Ngô Thành Nh tại phiên tòa là có cơ sở pháp luật, mức án đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo Ngô Thành Nh; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của bị cáo Ngô Thành Nh về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích như trên; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Nhưng xét thấy, bị cáo Ngô Thành Nh có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với bị hại Nguyễn Tấn Q: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa vắng mặt, nên không xem xét giải quyết.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Phía Hộ kinh doanh Uy Tín: Không có yêu cầu, nên ghi nhận.

+ Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Tấn S: Trong giai đoạn điều tra, những người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Tấn S cùng xác định không có tranh chấp đối với chiếc xe nêu trên và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trả lại chiếc xe cho ông Q để làm phương tiện đi lại; đồng thời, không có yêu cầu Ngô Thành Nh bồi thường dân sự; tại phiên tòa vắng mặt, nên không xem xét giải quyết.

[11] Về vật chứng: Đối với các tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại cho bị hại Nguyễn Tấn Q là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Về số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Bị cáo đã hưởng lợi số tiền tổng cộng là 2.800.000 đồng (đây là tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có), nên cần buộc bị cáo nộp lại và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Thành Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với ông Nguyễn Văn D có hành vi nhận cầm cố từ Ngô Thành Nh chiếc xe gắn máy và các giấy tờ nêu trên, nhưng do ông D không biết đây là tài sản do Nh phạm tội mà có; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh không đủ cơ sở để xử lý D là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm i, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thành Nh 01 (một) năm tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Ngô Thành Nh.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với bị hại Nguyễn Tấn Q: Không xem xét giải quyết.

+ Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

(i) Đối với phía Hộ kinh doanh Uy Tín: Ghi nhận việc Hộ kinh doanh Uy Tín không có yêu cầu bị cáo Ngô Thành Nh bồi thường số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

(ii) Đối với người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Tấn S: Không xem xét giải quyết.

- Về số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Ngô Thành Nh nộp lại số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Thành Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.